TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2019/HS-PT

Ngày: 16/4/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Tuấn
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Tiến
Ông Bùi Tố Dương

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Tưởng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Quỳnh Hoa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 04 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 37/2019/TLPT-HS ngày 13/03/2019 đối với bị cáo Đồng Trọng T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2019/HS-ST ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên.

- *Bị cáo có kháng cáo:* **Đồng Trọng T**; sinh ngày: 03/08/1994 tại Quảng Yên, Quảng Ninh; nơi ĐKNKTT: Khu Hợp Thành, phường Cộng Hòa, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đồng Văn T1 (đã chết) và bà Đinh Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Chưa; đầu thú ngày 10/9/2018, hiện tạm giam, có mặt.

- *Bị hại không kháng cáo:*

1. Anh Bùi Văn H1, sinh ngày: 22/04/2000, trú tại Khu H, phường C, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

2. Anh Đỗ Anh T2, sinh ngày: 12/03/1994, trú tại khu Đ, phường M, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ, ngày 22/07/2018, tại thôn 3, xã S, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, Đồng Trọng T đã có hành vi lợi dụng sự tin tưởng của anh Đỗ Anh T2 cho mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha, màu sơn trắng đen bạc, biển kiểm

soát 14X1-xxx.xx trị giá 12.400.000 đồng (mười hai triệu bốn trăm nghìn đồng), sau khi được giao xe T đã đi cầm cố lấy tiền chi tiêu, rồi bỏ trốn.

Khoảng 19 giờ ngày 08/09/2018, tại khu 9, phường Q, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, Đồng Trọng T đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, màu sơn đen xám, biển kiểm soát 14X1-xxx.xx trị giá 28.390.000 đồng của anh Bùi Văn H1, T có hành vi gian dối để anh H1 tin tưởng giao xe sau đó, T đem cầm cố lấy tiền chi tiêu cá nhân.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2019/HS-ST ngày 30/01/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên đã tuyên xử: Đồng Trọng T phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" và tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" quy định tại khoản 1 điều 174, điểm a khoản 1 điều 175, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 55 Bộ luật hình sự. Xử phạt Đồng Trọng T 12 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"; 18 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Đồng Trọng T phải thụ hình chung cho cả hai tội là 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 10/09/2018. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 12/02/2019, bị cáo Đồng Trọng T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên kháng cáo với lý do: Bản án cấp sơ thẩm tuyên phạt mức hình phạt đối với bị cáo là quá nặng và xin được giảm mức hình phạt.

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh: Tại phiên tòa bị cáo không cung cấp được tình tiết mới nên không có căn cứ chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh: Quá trình điều tra, xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa, bị cáo Đồng Trọng T khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại Bùi Văn H1 và Đỗ Anh T2, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng về nội dung sự việc và các tài liệu trong hồ sơ. Như vậy có đủ căn cứ kết luận bị cáo Đồng Trọng T phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 và tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Về hình phạt: Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên đã áp dụng Điều luật, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội "Lạm dung tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" và 18 tháng tù về tội "lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Tổng hợp hình phat, buộc bị cáo phải thụ hình chung cho cả hai tội là 30 tháng tù là phù hợp quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo:

Tình tiết bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, bị hại cũng đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tòa cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo và tuyên phạt bị cáo 30 tháng tù cho cả hai tội là có căn cứ phù hợp quy định của pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cũng không đưa ra được tình tiết mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo Đồng Trọng T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, 356 Bộ luật tố tụng hình sự 2015

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đồng Trọng T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Đồng Trọng T phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" và tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" .

Áp dụng: Khoản 1 Điều 174, điểm a khoản 1 Điều 175, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 55 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Đồng Trọng T 12 (mười hai) tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"; 18 (mười tám) tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Đồng Trọng T phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/09/2018.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đồng Trọng T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Bùi Văn Tuấn

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- CA, VKS, TA, THA cấp sơ thẩm;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu.